



QUI CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/3/2007 của Bộ tài chính về qui chế quản trị công ty và Thông tư số 38/2007/TT-BTC ngày 24/4/2007 của Bộ tài chính về công bố thông tin của công ty niêm yết.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng ngày 18/11/2007.
- Căn cứ biên bản Họp Hội đồng Quản Trị số **05/BB-HĐQT/2009** của Công ty cổ phần Tân Đại Hưng ngày **07/10/2009**.

BAN HÀNH QUI CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN NHƯ SAU:

Điều 1: Nguyên tắc chung về công bố thông tin

- 1.1. Công ty đảm bảo **ngĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường** về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Công ty cũng công bố kịp thời và đầy đủ các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.
- 1.2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những **phương thức** nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. **Ngôn từ** trong công bố thông tin rõ ràng, dễ hiểu và không gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 2: Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty

- 2.1. Công ty công bố thông tin về tình hình quản trị công ty trong các kỳ **đại hội đồng cổ đông** hàng năm, trong **báo cáo thường niên** của công ty, tối thiểu gồm những thông tin sau:
 - 2.1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - 2.1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - 2.1.3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành;
 - 2.1.4. Hoạt động của các tiểu ban của Hội đồng quản trị;
 - 2.1.5. Những kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty;
 - 2.1.6. Thù lao và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban giám đốc điều hành và thành viên Ban kiểm soát;
 - 2.1.7. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên;
 - 2.1.8. Số lượng thành viên HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát đã tham gia đào tạo về quản trị công ty;
 - 2.1.9. Những điểm chưa thực hiện theo quy định của Quy chế này, nguyên nhân và giải pháp.

2.2. Công ty thực hiện báo cáo định kỳ quý, năm và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

Điều 3: Công bố thông tin về các cổ đông lớn

3.1. Công ty công bố thông tin định kỳ hàng năm về từng cổ đông lớn gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Tên, năm sinh (*cổ đông cá nhân*);
- Địa chỉ liên lạc;
- Nghề nghiệp (*cổ đông cá nhân*), ngành nghề hoạt động (*cổ đông tổ chức*);
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu trong công ty;
- Tình hình biến động về sở hữu của các cổ đông lớn;
- Những thông tin có thể dẫn tới sự thay đổi lớn về cổ đông của công ty;
- Tình hình tăng, giảm cổ phiếu, và cầm cố, thế chấp cổ phiếu công ty của các cổ đông lớn.

3.2. Công ty thực hiện báo cáo định kỳ quý, năm và công bố thông tin về tình hình biến động cổ đông theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán.

Điều 4. Công bố thông tin định kỳ

4.1. Trong thời hạn **mười (10) ngày**, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, công ty công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính năm gồm báo cáo tài chính của công ty cổ phần nhựa Tân Đại Hưng (*công ty mẹ*) và Báo cáo tài chính hợp nhất theo qui định của pháp luật về kế toán, cụ thể như sau:

4.1.1. Ngày hoàn thành báo cáo tài chính năm được tính từ ngày tổ chức kiểm toán được chấp thuận ký báo cáo kiểm toán. Thời hạn hoàn thành báo cáo tài chính năm chậm nhất là chín mươi (90) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

4.1.2. Nội dung công bố thông tin về báo cáo tài chính năm bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo qui định của pháp luật về kế toán.

4.1.3. Công ty lập và công bố Báo cáo Thường niên (theo mẫu qui định) đồng thời với công bố báo cáo tài chính năm.

4.1.4. Báo cáo tài chính năm, Báo cáo Thường niên của công ty được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty và lưu trữ mười (10) năm tại trụ sở chính của công ty tổ chức để cung cấp thông tin khi cần thiết.

4.2. Công ty công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính quý trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày hoàn thành báo cáo tài chính quý, cụ thể như sau:

4.2.1. Thời hạn hoàn thành báo cáo tài chính quý trước ngày thứ hai mươi (20) của tháng đầu quý tiếp theo. Báo cáo tài chính quý không phải kiểm toán. (*Riêng BCTC của quý 2/6 tháng sẽ phải thực hiện soát xét vì vậy sẽ chỉ công bố thông tin sau khi đã hoàn tất soát xét và nhận được BCTC đã soát xét của công ty kiểm toán*).

4.2.2. Nội dung công bố thông tin về báo cáo tài chính quý bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán.

4.2.3. Trường hợp kết quả hoạt động kinh doanh giữa hai kỳ báo cáo có biến động từ năm phần trăm (5%) trở lên, công ty sẽ giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

4.2.4. Công ty công bố báo cáo tài chính quý tóm tắt (theo mẫu qui định) thông qua phương tiện công bố thông tin của UBCKNN, SGDCK, TTGDCK.

4.2.5. Báo cáo tài chính quý sẽ công bố trên các ấn phẩm, trang thông tin điện tử của công ty và được lưu trữ ít nhất trong vòng mười hai (12) tháng tiếp theo tại trụ sở chính của công ty để nhà đầu tư tham khảo.

4.3. Những trường hợp công bố thông tin định kỳ trễ thời hạn, công ty sẽ có văn bản thông báo trước đến UBCKNN, SGDCK và đăng tải trên website công ty.

Điều 5. Công bố thông tin bất thường

5.1. Công ty công bố thông tin bất thường theo qui định tại khoản 2, khoản 3 Điều 101 Luật chứng khoán, cụ thể như sau:

- 5.1.1. Công ty công bố thông tin bất thường trong vòng **hai mươi bốn (24) giờ**, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
- Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong toả hoặc tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong toả;
 - Tạm ngừng kinh doanh;
 - Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động;
 - Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 104 của Luật doanh nghiệp;
 - Quyết định của Hội đồng quản trị về việc mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán lại số cổ phiếu đã mua; về ngày thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu và các quyết định liên quan đến việc chào bán theo quy định tại khoản 2 Điều 108 của Luật doanh nghiệp, kết quả các đợt phát hành riêng lẻ của công ty;
 - Có quyết định khởi tố đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty; có bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; có kết luận của cơ quan thuế về việc công ty vi phạm pháp luật về thuế.
- 5.1.2. Công ty công bố thông tin bất thường trong vòng **bảy mươi hai (72) giờ**, kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:
- Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu có giá trị từ **ba mươi phần trăm (30%) vốn thực có trở lên**;
 - Quyết định của Hội đồng quản trị về chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty; quyết định thay đổi phương pháp kế toán áp dụng;
 - Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp.
- 5.2. Công ty công bố thông tin về các sự kiện trên đây trên các **ấn phẩm, trang thông tin điện tử của công ty** và trên **trang thông tin điện tử của UBCKNN**.
- 5.3. Khi công bố thông tin bất thường, công ty sẽ **nêu rõ** sự kiện xảy ra, nguyên nhân, kế hoạch và các giải pháp khắc phục (nếu có).

Điều 6. Công bố thông tin về giao dịch của các cổ đông nội bộ

- 6.1. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của công ty và người có liên quan khi có ý định giao dịch cổ phiếu của công ty, kể cả trường hợp chuyển nhượng không thông qua hệ thống giao dịch tại SGDCK, TTGDCK (cho, tặng, thừa kế....) phải đăng ký cho UBCKNN, SGDCK, TTGDCK trước ngày thực hiện giao dịch tối thiểu là một **(01)** ngày làm việc. Trong thời hạn ba **(03)** ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch người thực hiện giao dịch phải báo cáo cho UBCKNN, SGDCK, TTGDCK và HĐQT công ty về kết quả giao dịch, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch và mức độ thay đổi tỷ lệ nắm giữ.
- 6.2. Trường hợp Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của tổ chức niêm yết và người có liên quan **không thực hiện được giao dịch phải báo cáo lý do** với UBCKNN, SGDCK, TTGDCK trong vòng ba **(3)** ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch.

Điều 7. Công bố thông tin theo yêu cầu

- 7.1. Công ty sẽ công bố thông tin trong thời hạn **hai mươi bốn (24) giờ**, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, bao gồm các sự kiện sau đây:
- Có thông tin liên quan đến công ty có ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
 - Có thông tin liên quan đến công ty có ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó.
- 7.2. Công ty công bố thông tin theo yêu cầu thông qua các **ấn phẩm, trang thông tin điện tử của công ty**, qua phương tiện thông tin đại chúng hoặc phương tiện công bố thông tin của UBCKNN. Nội dung công bố thông tin sẽ nêu rõ sự kiện được UBCKNN yêu cầu công bố; nguyên nhân; mức độ xác thực của sự kiện đó.

Điều 8: Tổ chức thực hiện công bố thông tin

- 8.1. Việc công bố thông tin sẽ do **Tổng Giám đốc hoặc người được uỷ quyền công bố thông tin** thực hiện. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về nội dung thông tin do người được uỷ quyền công bố thông tin công bố. Trường hợp có bất kỳ người nào công bố thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán thì người được uỷ quyền công bố thông tin

tin phải **xác nhận hoặc đính chính thông tin đó trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ**, kể từ khi thông tin trên được công bố.

8.2. Việc công bố thông tin phải được thực hiện đồng thời với việc **báo cáo** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), SGDCK và được thực hiện đồng thời trên các **phương tiện thông tin đại chúng** .

8.3. **Người được ủy quyền công bố thông tin:**

8.3.1. Công ty bổ nhiệm một cán bộ chuyên trách về công bố thông tin (*có thể là thư ký công ty hoặc kiêm nhiệm*).

8.3.2. Cán bộ chuyên trách công bố thông tin là người:

- a. Có kiến thức kế toán, tài chính, có kỹ năng nhất định về tin học;
- b. Có đủ thời gian để thực hiện chức trách của mình, đặc biệt là việc liên hệ với các cổ đông, ghi nhận những ý kiến của các cổ đông, định kỳ công bố trả lời ý kiến của các cổ đông và các vấn đề quản trị công ty theo quy định;
- c. Chịu trách nhiệm về công bố các thông tin của công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- d. Công khai tên, số điện thoại làm việc để các cổ đông có thể dễ dàng liên hệ;

8.3.3. Công ty **đăng ký** người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin theo qui định của cơ quan thẩm quyền. Trường hợp **thay đổi** người được ủy quyền, công ty sẽ thông báo bằng văn bản cho UBCKNN, SGDCK, TTGDCK ít nhất năm **(05)** ngày làm việc trước khi có sự thay đổi.

8.4. **Phương tiện và hình thức công bố thông tin**

8.4.1. Việc công bố thông tin được thực hiện qua **các phương tiện** công bố thông tin sau:

- a. Báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của công ty.
- b. Các phương tiện công bố thông tin của UBCKNN bao gồm: báo cáo thường niên, trang thông tin điện tử và các ấn phẩm khác của UBCKNN.
- c. Các phương tiện công bố thông tin của SGDCK.
- d. Phương tiện thông tin đại chúng khác **theo qui định của pháp luật và theo khả năng, nhu cầu của công ty**.

8.4.2. Các tài liệu, báo cáo gửi cho UBCKNN, SGDCK, TTGDCK được thể hiện dưới hình thức **văn bản và dữ liệu điện tử** theo qui định của UBCKNN, SGDCK, TTGDCK.

8.5. Công ty sẽ **đăng ký** với UBCKNN, SGDCK, TTGDCK và công khai về địa chỉ trang thông tin điện tử và mọi thay đổi liên quan đến địa chỉ này.

8.6. Giấy ủy quyền công bố thông tin, các **biểu mẫu công bố thông tin** được thể hiện trong phụ lục của qui chế này..

8.7. Công ty đảm bảo việc **bảo quản, lưu giữ** thông tin đã báo cáo, công bố theo qui định của pháp luật.

8.8. **Những nội dung liên quan trong qui chế này sẽ mặc nhiên được thay đổi theo** những qui định mới ban hành về luật chứng khoán, các văn bản của nhà nước, của UBCKNN, của SGDCK (*nếu có*).

8.9. **Qui chế này được áp dụng từ ngày ban hành, những thay đổi nội dung và hình thức của qui chế này (nếu có) đều được HĐQT thực hiện bằng văn bản và công bố thông tin.**

Nơi nhân:

- UBCKNN, SGDCK (*văn bản và dữ liệu điện tử*);
- Các Thành viên HĐQT, BKS, BGD;
- Niêm yết tại trụ sở Cty;
- Tải lên Website công ty;
- Lưu.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHẠM TRUNG CANG



**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
TÂN ĐẠI HƯNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 09 tháng 02 năm 2010.

GIẤY ỦY QUYỀN THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khóan TP Hồ Chí Minh

Tên giao dịch của tổ chức, công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG**
Địa chỉ liên lạc: **Số 414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Q.Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh**
Điện thoại : **(08) 39737277 / 39737278** Fax: **(08) 39737276 / 39737279**
Sau đây chứng nhận: **Ông PHẠM TRUNG CANG**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **020034584**
Địa chỉ thường trú: **16/41/65 Nguyễn Thiện Thuật, P2, Q3, TpHCM.**
Chức vụ tại công ty: **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
(kiêm người đại diện theo pháp luật)
Là người được : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG** uỷ quyền làm
“ Nhân viên công bố thông tin” của **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
TÂN ĐẠI HƯNG.**
Email: **daihungplastic@hcm.vnn.vn**
Hoặc **tdtcang@gmail.com**

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực cho đến khi có thông báo huỷ bỏ bằng văn bản của **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG** .

Ngày 09 tháng 02 năm 2010.

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN HÙNG

Ghi chú: Văn bản ủy quyền này đã được chuyển đến UBCKNN & GGDCK vào ngày **09/2/2010** bằng email và bằng văn bản (để đăng ký lại).



**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
TÂN ĐẠI HƯNG**

Số:...../CBTT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày.....tháng năm

(Mẫu) CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ

V/v:.....

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG**
Trụ sở chính: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại: **(08) 39737277 - 39737278**
Fax: **(08) 39737276 - 39737279**
Người thực hiện công bố thông tin: **Ông PHẠM TRUNG CANG**
Địa chỉ: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): **0903907894, (08) 39737276 - 39737277**
Fax: **(08) 39737278**
Email: **daihungplastic@hcm.vnn.vn**
Hoặc **tdtcang@gmail.com**

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày tháng năm

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc

PHẠM TRUNG CANG

NGUYỄN VĂN HÙNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
TÂN ĐẠI HƯNG**

Ngày.....tháng năm

Số:...../CBTT.....

(Mẫu) CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 72 GIỜ

V/v:.....

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HƯNG**
Trụ sở chính: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại: **(08) 39737277 - 39737278**
Fax: **(08) 39737276 - 39737279**
Người thực hiện công bố thông tin: **Ông PHẠM TRUNG CANG**
Địa chỉ: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): **0903907894, (08) 39737276 - 39737277**
Fax: **(08) 39737278**
Email: **daihungplastic@hcm.vnn.vn**
Hoặc **tdtcang@gmail.com**

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày tháng năm

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc

PHẠM TRUNG CANG

NGUYỄN VĂN HÙNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA
TÂN ĐẠI HÙNG**

Ngày.....tháng năm

Số:...../CBTT.....

(Mẫu) CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU

V/v:.....

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN ĐẠI HÙNG**
Trụ sở chính: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại: **(08) 39737277 - 39737278**
Fax: **(08) 39737276 - 39737279**
Người thực hiện công bố thông tin: **Ông PHẠM TRUNG CANG**
Địa chỉ: **414 Lầu 5, Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM.**
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): **0903907894, (08) 39737276 - 39737277**
Fax: **(08) 39737278**
Email: **daihungplastic@hcm.vnn.vn**
Hoặc **tdtcang@gmail.com**

NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày tháng năm

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc

PHẠM TRUNG CANG

NGUYỄN VĂN HÙNG